

NHÂN DANH
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Võ Anh Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Thông và ông Nguyễn Văn Dũng

Thư ký phiên tòa: Ông: Phạm Xuân Quảng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

Đại diện VKSND huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 01 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 215/2022/HSST ngày 02 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 420/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2023/HSST-QĐ ngày 06/01/2023 đổi với:

Bị cáo: Họ và tên: Nguyễn Đình S; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 29/5/1997 tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm LT, xã NT, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông: Nguyễn Đình N và bà: Trần Thị S; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Phan Thị C - Sinh năm 1973.

Trú tại: xóm TP, xã DN, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị: Đậu Thị N1 - Sinh năm 1972

Nơi cư trú: xóm 2, xã CT, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

2. Ông: Nguyễn Đình N – sinh năm 1962.

Nơi cư trú: Xóm Lâm Thành, xã Nam Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 14 giờ ngày 26/9/2022, Nguyễn Đình S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát: 37P1-809.35 đi từ nhà theo đường Quốc lộ. Khi đi đến đoạn ngã tư xã Diễn Thái, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An thấy chị Phan Thị C treo 01 (một) dây chuyền Vàng trên cổ, điều khiển xe mô tô chở chị Phan Thị P, sinh năm 1965, trú tại xã Diễn Hạnh, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An ngồi sau, đi từ trong chợ Diễn Thái đi ra nên đã nảy sinh ý định cướp giật tài sản. Sau đó, Nguyễn Đình S điều khiển xe đến đoạn đường liên xã thuộc xóm 3, xã Diễn Thái, huyện Diễn Châu rồi quay đầu xe, ra tín hiệu dừng xe đối với xe của chị Phan Thị C (đang di chuyển ngược chiều). Lúc này, chị C dừng xe lại, S điều khiển xe mô tô dừng ở phía đối diện (xe vẫn đang nổ máy) và hỏi chị C: “*Côơi! cho cháu hỏi đường đi xóm 3, xã Nhân Thành ở đâu?*”. Ngay lúc này, thấy chị C sơ hở, thiếu cảnh giác, S nhanh chóng dùng tay trái giật đứt sợi dây chuyền Vàng trên cổ của chị C, còn tay phải tảng ga xe mô tô rồi nhanh chóng tẩu thoát. Sau đó, S đưa sợi dây chuyền Vàng đã cướp giật được của chị C đến hiệu vàng Tám Nhâm ở xã Công Thành, huyện Yên Thành bán cho chị Đậu Thị N, lấy số tiền 29.200.000 đồng (Hai mươi chín triệu, hai trăm nghìn đồng) và tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 28/9/2022, chị Phan Thị C gửi đơn trình báo đến Công an xã Diễn Thái, huyện Diễn Châu về việc mất tài sản.

Đến 15 giờ 30 phút ngày 28/9/2022, Nguyễn Đình S đến Công an huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An đầu thú và tự nguyện giao nộp 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát: 37P1-809.35 và 01 (Một) hóa đơn giao nhận hàng của hiệu vàng Tám Nhâm. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đình S đã khai nhận đầy đủ hành vi của mình như đã nêu trên.

Sau khi mua dây chuyền vàng, chị Đậu Thị N đã tách viên đá màu trắng rồi lấy toàn bộ dây chuyền vàng và mặt dây chuyền vàng gia công chế tác thành khối vàng hình bầu dục. Ngày 28/9/2022, chị N tự nguyện giao nộp 01 (Một) viên đá trắng và 01 (Một) khối kim loại màu vàng, hình bầu dục, có kích thước (2,5x1,5) cm, khối lượng 22,34 gam cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 03/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự UBND huyện Diễn Châu kết luận: Giá trị tài sản hiện tại được xác định là: 01 (một) dây chuyền kim loại màu vàng, có khối lượng khoảng 05 chỉ, loại vàng 9999, giá: 25.935.000 đồng; 01 (một) mặt dây chuyền đá màu trắng, bọc kim loại màu vàng có khối lượng 01 chỉ, loại vàng 9999, giá: 5.375.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 31.310.000 đồng (Ba mươi một triệu, ba trăm mười nghìn đồng)

Tại Kết luận giám định số 6918/KL- KTHS ngày 20/10/2022 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận: 01 (một) khối kim loại màu vàng, có khối lượng 22,34 gam là vàng (Au) có hàm lượng Au: 98,71% và 01 (một) viên đá không màu hình bầu dục, có khối lượng 1,65 gam là đá CZ (Cubic Zirconia).

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra Công an huyện Diễn Châu đã trả lại 01 (Một) viên đá trắng và 01 (Một) khối kim loại màu vàng, hình bầu dục, có kích thước (2,5x1,5) cm, khối lượng 22,34 gam cho chủ sở hữu chị Phan Thị C. Trả lại

01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát: 37P1-809.35 cho chủ sở hữu ông Nguyễn Đình N.

Về dân sự: Bị hại chị Phan Thị C đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt nên không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự.

Chị Đậu Thị N1 đã nhận được số tiền 29.200.000 đồng (Hai chín triệu hai trăm nghìn đồng) từ gia đình Nguyễn Đình S nên chị không yêu cầu gì thêm về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 235/CT-VKS-DC ngày 29/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu để xét xử bị cáo Nguyễn Đình S về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d, khoản 2, Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng: điểm d, khoản 2, Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 và Điều 54 của BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình S từ 24 tháng đến 27 tháng tù. Ngoài ra, còn đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Về án phí: đề nghị áp dụng khoản 2, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì mà chỉ xin HDXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đình N không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Diễn Châu và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về hoạt động điều tra, truy tố. Tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các văn bản, tài liệu, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện có tại hồ sơ vụ án là đúng quy định pháp luật.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Đây là phiên tòa được mở lần thứ hai, Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với chị Phan Thị C và chị Đậu Thị N1, nhưng họ vẫn vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt chị C, chị N1 không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Căn cứ vào Điều 292 của BLTTHS, HDXX vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình S đã khai nhận hành vi của mình, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, nội dung Cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu điều tra khác có tại hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ 10 phút, ngày 26/9/2022 tại khu vực đường liên xã thuộc địa phận xóm 3, xã Diễn Thái, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Nguyễn Đình S đã có hành vi sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát: 37P1 - 809.35 để cướp giật 01 sợi dây chuyền vàng có khối lượng khoảng 05 chỉ, loại vàng 9999, giá: 25.935.000 đồng và 01 (một) mặt dây chuyền đá màu trắng, bọc kim loại màu vàng có khối lượng 01 chỉ, loại vàng 9999, giá: 5.375.000 đồng của chị Phan Thị C đang đeo ở trên cổ, rồi nhanh chóng tảng ga tẩu thoát nhằm chiếm đoạt tài sản. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 31.310.000 đồng (Ba mươi mốt triệu, ba trăm mười nghìn đồng). Hành vi đó của Nguyễn Đình S đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, sức khỏe của con người, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Là thanh niên có sức khỏe, nhưng do lười lao động, hám lợi bất chính, muốn hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác và coi thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước nên đã cố ý phạm tội. Bị cáo nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác do mình thực hiện là trái pháp luật và nguy hiểm cho xã hội. Đồng thời thấy trước hậu quả của hành vi đó là tài sản của người khác bị chiếm hữu trái pháp luật nhưng mong muốn cho hậu quả xảy ra. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[2.3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội đã ra đầu thú; Tự nguyện tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo đã có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự và được Chính ủy Lữ đoàn 206 chứng nhận đoàn viên đạt danh hiệu thanh niên tiên tiến làm theo lời bác xứng danh “bộ đội cụ hồ”; Gia đình bị cáo có công với cách mạng (ông ngoại bị cáo được Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An tặng Bằng khen vì đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước) đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về hình phạt chính: Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 của BLHS, do đó cần áp dụng Điều 54 của BLHS xử

phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ nghiêm và xử phạt bị cáo ở mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[2.5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 BLHS, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Nhưng xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định và không có tài sản riêng gì lớn nên miễn, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được bồi thường đầy đủ và không ai có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên HDXX không xem xét.

[2.7] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu Xanh Đen Đỏ (xe đã qua sử dụng) thu giữ của Nguyễn Đình S, biển kiểm soát 37P1-809.35. Qua xác minh, xe mô tô trên là của ông Nguyễn Đình N, sinh năm 1962, trú tại xóm Lâm Thành, xã Nam Thành, huyện Yên Thành cho S mượn để đi, ông N không biết S dùng xe để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu đã trả lại cho chủ sở hữu ông Nguyễn Đình N là đúng quy định pháp luật.

Đối với 01(Một) hóa đơn giao nhận hàng của hiệu vàng Tám Nhâm ngày 26/9/2022 thu giữ của Nguyễn Đình S và 01(Một) USB thẻ nhớ chứa đoạn video trích xuất từ camera an ninh ngày 26/9/2022 do ông Đinh Việt N2 giao nộp là chứng cứ chứng minh tội phạm cần lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với chị Đậu Thị N1 là người mua tài sản (dây chuyền vàng) của Nguyễn Đình S, nhưng khi mua không biết đó là tài sản do S cướp giật mà có, không có sự hứa hẹn, bàn bạc về việc mua bán tài sản nên hành vi của chị N1 không cấu thành tội phạm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d, khoản 2, Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình S phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình S 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/9/2022. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng

án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Đình S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331; 332; 333; 334 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, bị cáo, người có quyền lợi liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật /.

Noi nhận:

- VKSND huyện Diễn Châu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Diễn Châu;
- CQTHAHS Công an huyện Diễn Châu;
- Trại tạm giam C.A tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Diễn Châu;
- Sở Tư pháp Nghệ An.
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã NT – Yên Thành;
- Lưu HSVA; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SO THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Anh Sơn